

Số: /BC-BKTNS

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO THẨM TRA

Dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo, Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

I. Nội dung của dự thảo nghị quyết và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau

1. Nội dung của dự thảo nghị quyết

Căn cứ khoản 4 Điều 6⁽¹⁾, điểm a khoản 1 Điều 9⁽²⁾ Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ Quy định phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản và tình hình thực tế trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum, trên cơ sở đó, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết với các nội dung chính sau đây:

(1) Mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

⁽¹⁾ quy định: “Căn cứ nguyên tắc xác định mức thu phí quy định tại Luật Phí và lệ phí, Biểu khung mức thu phí ban hành kèm theo Nghị định này và tham khảo mức thu phí của các địa phương có khai thác khoáng sản tương tự thuộc đối tượng chịu phí, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Hội đồng nhân dân cấp tỉnh) quyết định cụ thể mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với từng loại khoáng sản áp dụng tại địa phương phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ.”

⁽²⁾ quy định: “Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm: a) Trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh tại kỳ họp gần nhất ban hành Nghị quyết về mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản áp dụng tại địa phương theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Nghị định này.”

(2) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác tận thu khoáng sản theo quy định của pháp luật khoáng sản bằng 60% mức thu phí của loại khoáng sản tương ứng quy định tại Nghị quyết này.

(Chi tiết tại Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết quy định mức thu, đơn vị tính phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum là phù hợp với quy định của pháp luật⁽³⁾ và tình hình thực tế của địa phương hiện nay.

2. Những vấn đề còn có ý kiến khác nhau:

Cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết đã gửi lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, các đơn vị liên quan⁽⁴⁾ và các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh theo đúng quy định.

Trên cơ sở ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 376/BC-STP ngày 12 tháng 9 năm 2023, cơ quan chủ trì soạn thảo cơ bản đã tiếp thu, giải trình, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết⁽⁵⁾.

II. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tình hình, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước. Việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết này là cần thiết, đúng quy định pháp luật.

III. Tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

Dự thảo Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong hệ thống pháp luật; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật có giá trị pháp lý cao hơn.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại phiên họp thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết kèm theo Tờ trình số 133/TTr-UBND ngày 11 tháng

⁽³⁾ Khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 quy định ".Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: 1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên".

⁽⁴⁾ Có 17 đơn vị, địa phương tham gia góp ý, trong đó có 14 đơn vị thống nhất như dự thảo Nghị quyết; 03 đơn vị có ý kiến tham gia, cơ quan chủ trì đã tiếp thu, giải trình.

⁽⁵⁾ Công văn số 3408/STC-QLNS ngày 14/9/2023 của Sở Tài chính

10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, giải trình và làm rõ một số nội dung sau:

- Theo số liệu báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh (tại đề án kèm theo), bình quân thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản giai đoạn 2017-2022 khoảng 8.500 triệu đồng. Tuy nhiên, trong những năm gần đây số thu có chiều hướng giảm⁽⁶⁾, đề nghị báo cáo thêm về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với các loại khoáng sản dự thảo nghị quyết bằng mức tối đa quy định tại Nghị định số 27/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023. Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản không kim loại tại dự thảo Nghị quyết tăng hơn so với mức thu tại Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017⁽⁷⁾. Đề nghị báo cáo làm rõ một số nội dung sau:

+ Việc ban hành mức thu phí mới bằng mức tối đa của Nghị định số 27/2023/NĐ-CP, trong đó một số khoản thu có mức thu cao hơn so mức thu cũ (*nhất là những khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường*), đề nghị đánh giá tác động khi áp dụng mức thu phí mới, ảnh hưởng như thế nào đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp và số thu ngân sách đối với nguồn thu từ hoạt động này?

+ Một số nội dung tại Đề án “Thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum” chưa phù hợp (*về đối tượng chịu phí, phương pháp tính phí, mức thu phí*), đề nghị rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn, tránh để xảy ra tiêu cực trong quá trình khai thác, gây lãng phí, thất thoát nguồn thu ngân sách, nhất là hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Đề nghị gộp Điều 3 và Điều 4 dự thảo Nghị quyết, biên tập như sau:

“Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

⁶ + Năm 2017 thu phí là 6.262 triệu đồng; Năm 2018 thu phí là 9.366 triệu đồng; Năm 2019 thu phí là 11.237 triệu đồng; Năm 2020 thu phí là 9.150 triệu đồng; Năm 2021 thu phí là 7.078 triệu đồng; Năm 2022 thu phí là 7.781 triệu đồng; 6 tháng đầu năm 2023: 3.257 triệu đồng.

⁷ Sỏi tăng từ 6.000 đồng/m³ lên 9.000 đồng/m³; Đá nung vôi, làm xi măng, làm phụ gia xi măng và làm khoáng chất công nghiệp theo quy định của pháp luật khoáng sản (Serpentin, barit, bentonit) tăng từ 3.000 đồng/m³ lên 6.750 đồng/m³; Đá làm vật liệu xây dựng thông thường tăng từ 5.000 đồng/m³ lên 7.500 đồng/m³; Đất sét, đất làm gạch, ngói tăng từ 2.000 đồng/m³ lên 3.000 đồng/m³;...

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 08/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Kon Tum.”

- Rà soát, biên tập, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo quy định về ngôn ngữ, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

Trên đây là Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp chuyên đề xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT-NS.

TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN

Hồ Văn Đà